Vifa Sport
Nơi thể lực hồi sinh

CÔNG TY TNHH VIỆT PHÁP

NHÀ SẢN XUẤT DỤNG CỤ THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP

PICKLEBALL

GIẢI PHÁP THIẾT BỊ PICKLEBALL CHUYÊN NGHIỆP

PROFESSIONAL PICKLEBALL EQUIPMENT SOLUTIONS

https://vifasport.com
phongbanhang@vifa.vn
0967 99 00 99
Lô A44, Cụm Công nghiệp Diên Phú,
xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa

MỤC LỤC / CONTENTS

Mục lục / Contents ---- 2

Về chúng tôi / About us ---- 3

Dấu ấn VIFASPORT 2024-2025 / VIFASPORT's milestones 2024-2025 ---- 6

Trụ pickleball thi đấu / Competition pickleball posts ---- 7

Trụ pickleball tập luyện / Training pickleball posts ---- 11

Trụ pickleball gia đình / Pickleball posts for home ---- 12

Lưới pickleball / Pickleball nets ---- 13

Khán đài xếp thông minh / Smart retractable seating ---- 16

Khung lưới ngăn sân pickleball / Pickleball court divider ---- 17

Sản phẩm khác / Other accessories ---- 18

Vifa Sport
Nơi thể lực hồi sinh

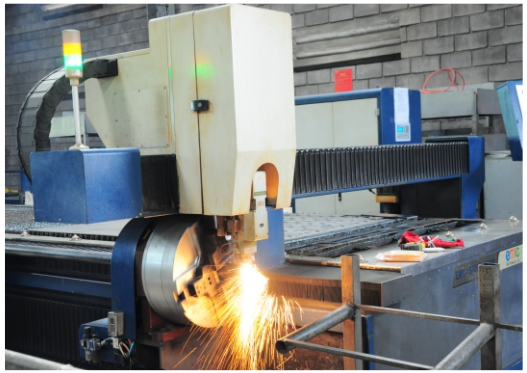

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
QUALITY CERTIFICATION

TÜVRheinland® Precisely Right.

QUACERT JAS-ANZ ISO 9001:2015

EN16630:2015
TCVN 13529:2022, TCVN 12721:2020
ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018

0967 99 00 99
https://vifasport.com
phongbanhang@vifa.vn
Lô A44, Cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa

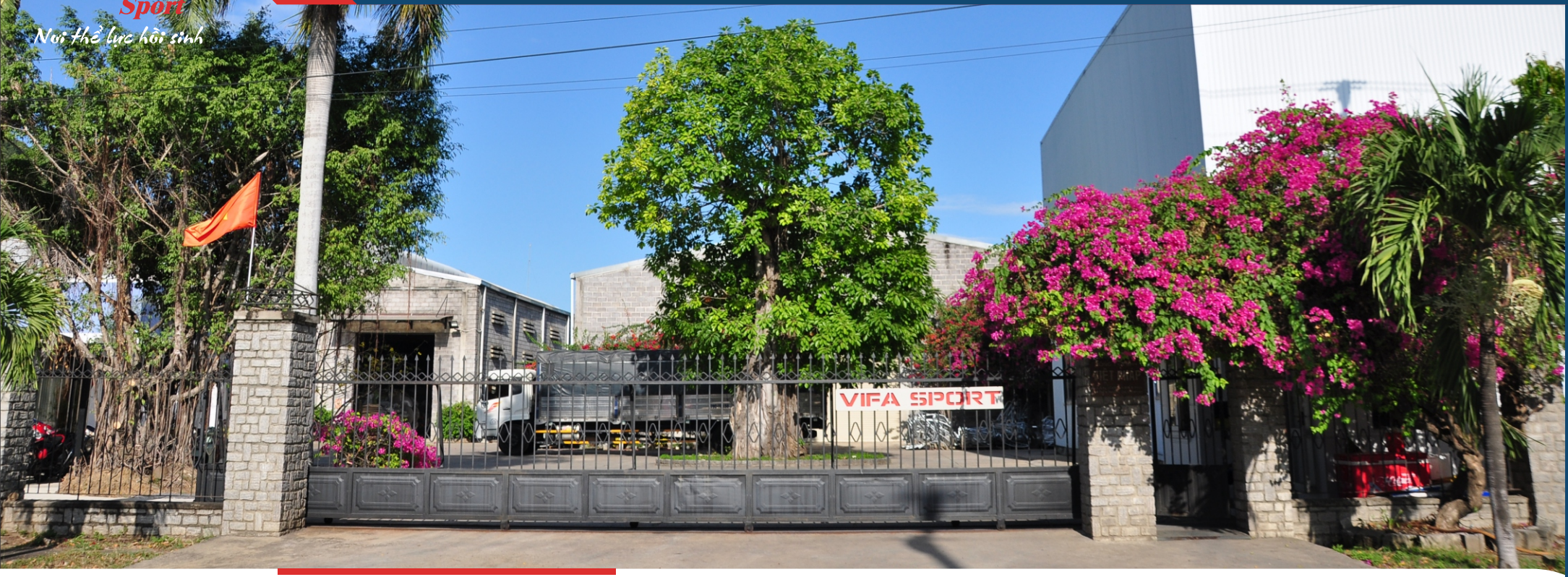

VIFASPORT
"LUÔN LUÔN TIẾP CẬN, LUÔN LUÔN ĐỔI MỚI"

Công ty TNHH Việt Pháp (thương hiệu VIFASPORT) được thành lập từ ngày 29/4/2001, là nhà sản xuất Dụng cụ và Lưới thể thao với 25 năm kinh nghiệm; dẫn đầu Việt Nam về thiết kế và cung cấp thiết bị thể dục và vui chơi ngoài trời.

VIET PHAP CO., LTD (brandname VIFASPORT) was officially founded on April 29, 2001, building on 25 years of expertise in manufacturing sports equipment and nets. Today, VIFASPORT stands as Vietnam's leading designer and supplier of outdoor fitness equipment and playground solutions.

VIFASPORT có nhà máy và trụ sở chính ở Lô A44, cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hoà và nhà máy tại TP.HCM, với hơn 200 công nhân, kỹ thuật viên, nhân viên tay nghề cao, nhiệt tình, sáng tạo. Sản phẩm do VIFASPORT thiết kế và sản xuất không chỉ "phủ sóng" môi trường thể dục thể thao mà còn tạo nên giá trị sống cho cộng đồng. Với các dòng sản phẩm chủ lực là:

* Thiết bị thể dục và vui chơi ngoài trời đạt tiêu chuẩn châu Âu
* Thiết bị giáo dục thể chất theo tiêu chí của Bộ Giáo dục và đào tạo
* Dụng cụ và trang thiết bị đúng Luật thi đấu các môn thể thao
* Lưới thể thao

Our headquarters and primary manufacturing facility are located at Lot A44, Dien Phu Industrial Cluster, Dien Dien Commune, Khanh Hoa Province, complemented by an additional factory in Ho Chi Minh City, with a team of over 200 skilled workers, technicians, and staff, we bring dedication, expertise, and creativity to every stage of production. VIFASPORT products are widely used in sports and fitness environments, enhancing physical activity infrastructure and promoting community well-being. Our core product lines include:

* Outdoor fitness and playground equipment manufactured to European standards
* Physical education equipment aligned with Ministry of Education and Training guidelines
* Sports equipment and apparatus compliant with official competition regulations
* High-quality sport nets

Các chi nhánh tại Hà Nội, TP.HCM cùng hệ thống hơn 300 đại lý giúp sản phẩm VIFASPORT được phân phối toàn quốc, từ thành thị đến miền núi và hải đảo; đồng thời xuất khẩu sang châu Âu, Đông Nam Á và Mỹ…

Trong suốt 25 năm hình thành và phát triển, VIFASPORT trung thành với phương châm: **"Luôn luôn tiếp cận, luôn luôn đổi mới vì sức khoẻ cộng đồng"** để cho ra đời sản phẩm chất lượng, an toàn và thiết thực với nhu cầu rèn luyện thể chất của người dân Việt Nam theo các độ tuổi từ trẻ em, thanh thiếu niên đến người trưởng thành, bậc cao niên.

VIFASPORT – NƠI THỂ LỰC HỒI SINH

With branches in Hanoi and Ho Chi Minh City, and a nationwide distribution network of more than 300 partners, our products reach communities across Vietnam—from bustling urban centers to remote mountainous regions and island areas. Beyond Vietnam, we export to Europe, Southeast Asia, and the United States.

Throughout 25 years of growth and innovation, we have remained true to our guiding principle: **"Always advancing, always innovating for community health."** This commitment drives us to deliver safe, practical, and high-quality products that support active lifestyles for all ages—from children and youth to adults and seniors.

VIFASPORT – REVITALIZE YOUR WELLNESS

DẤU ẤN VIFASPORT 2024-2025 / VIFASPORT'S MILESTONES 2024-2025

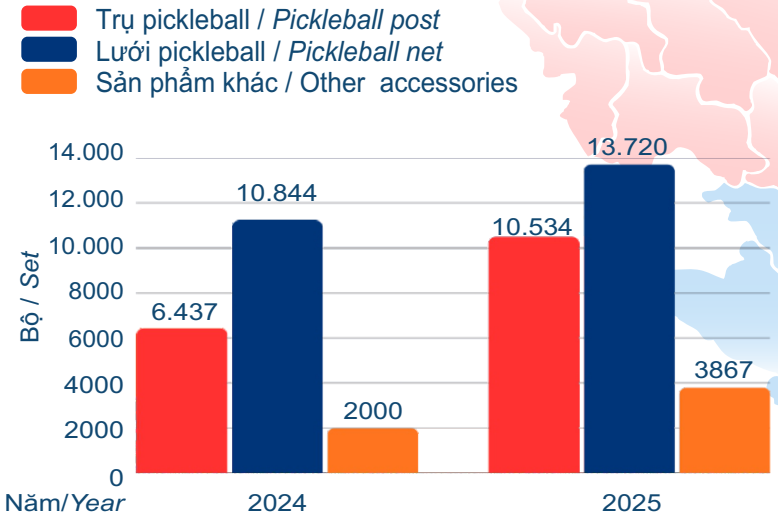

LƯỢNG DỤNG CỤ PICKLEBALL VIFASPORT XUẤT XƯỞNG 2024-2025
VIFASPORT PICKLEBALL EQUIPMENT PRODUCED IN 2024–2025

MIỀN BẮC / NORTHERN VIETNAM

Khu đô thị CEOHomes Sunny Garden City (Thủ đô Hà Nội)
CEOHomes Sunny Garden City Residential Area (Ha Noi Capital)

MIỀN TRUNG / CENTRAL VIETNAM

Làng Thể thao Tuyên Sơn (TP. Đà Nẵng)
Tuyen Son Sports Village (Da Nang City)

MIỀN NAM / SOUTHERN VIETNAM

Phố đi bộ Nguyễn Huệ (TP.HCM)
Nguyen Hue Walking Street (HCM City)

TRỤ & LƯỚI VIFASPORT TẠI PHILIPPINES

VIFASPORT** Pickleball Post and Net in the **Philippines

TRỤ PICKLEBALL DI ĐỘNG CÓ BÁNH XE / PORTABLE PICKLEBALL SYSTEM WHEELS BASE

303704-P

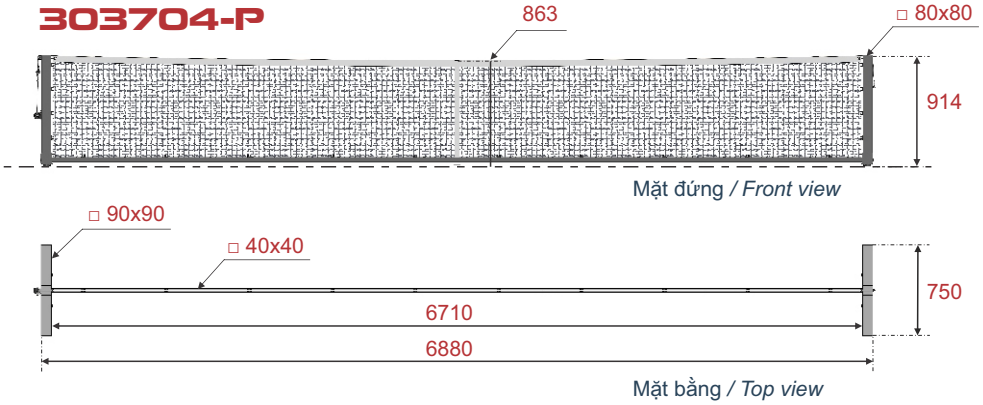

303904-P

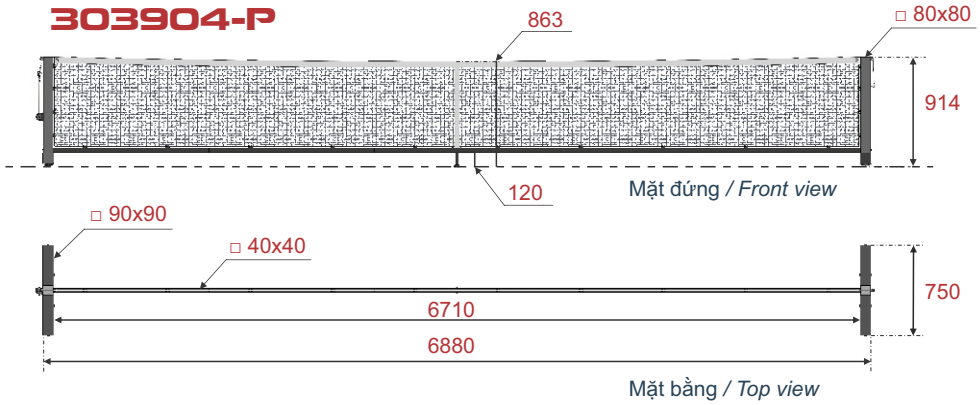

Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa và tăng đơ
Net tensioned by plastic-coated steel cable and hand crank

Bánh xe bằng PU (Polyurethane) an toàn cho mặt sân
Được xếp gọn khi không sử dụng
PU (Polyurethane) *caster wheel safe for court surfaces*
Can be folded away when not in use

Cố định lưới bằng móc nhựa PE (Polyethylene)
The net is secured with PE (Polyethylene) plastic hooks

Xử lý bề mặt: Mạ kẽm / Sơn tĩnh điện
Surface treatment: Galvanized / Powder coated

Màu: Trắng, đen, hoặc theo yêu cầu
Color: White, black, or customized upon request

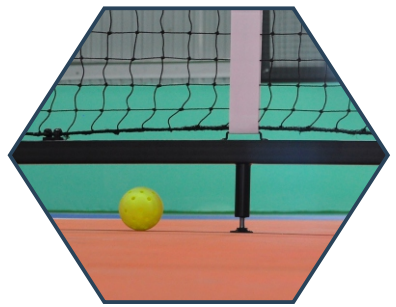

(*) Các kích thước theo đơn vị: mm
All dimensions in: mm

Dung sai kích thước sản phẩm: ± 5mm
Dimensional tolerance: ± 5mm

□ : Thép hộp vuông
□ : Square steel tube

TRỤ PICKLEBALL THI ĐẤU / COMPETITION PICKLEBALL POSTS

TRỤ PICKLEBALL DI ĐỘNG CÓ BÁNH XE / PORTABLE PICKLEBALL POST WHEELS BASE

303706-P

MỚI NEW

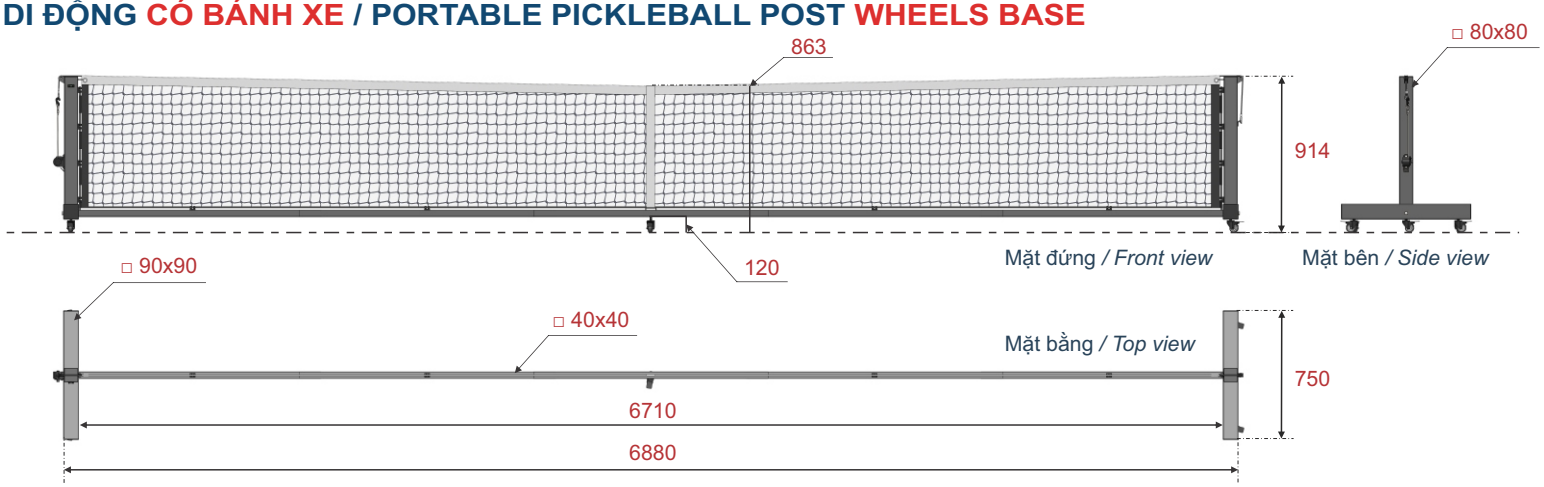

Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa
và tăng đơ bằng Inox (SUS 304)
Net tensioned by plastic-coated steel cable and Inox (SUS 304) hand crank

Bánh xe bằng Inox (SUS 304)
Inox (SUS 304) caster wheels

Cố định lưới bằng
móc nhựa PE (Polyethylene)
The net is secured with PE (Polyethylene) plastic hooks

Khoảng trống dưới lưới
cho bóng lăn qua: 120mm
Balls pass through clearance: 120mm

Xử lý bề mặt/*Surface treatment:*
Mạ kẽm, sơn tĩnh điện
Galvanized, powder coated

Màu: Trắng, đen, hoặc theo yêu cầu
Color: White, black, or customized upon request

Chuyên dụng ngoài trời, hạn chế tối đa gỉ sét
Designed for outdoor use with high rust and corrosion resistance

(*) Các kích thước theo đơn vị: mm
All dimensions in: mm

Dung sai kích thước sản phẩm: ± 5mm
Dimensional tolerance: ± 5mm

□ : Thép hộp vuông
□ : Square steel tube

TRỤ PICKLEBALL CỐ ĐỊNH / PERMANENT PICKLEBALL POST

303705-P

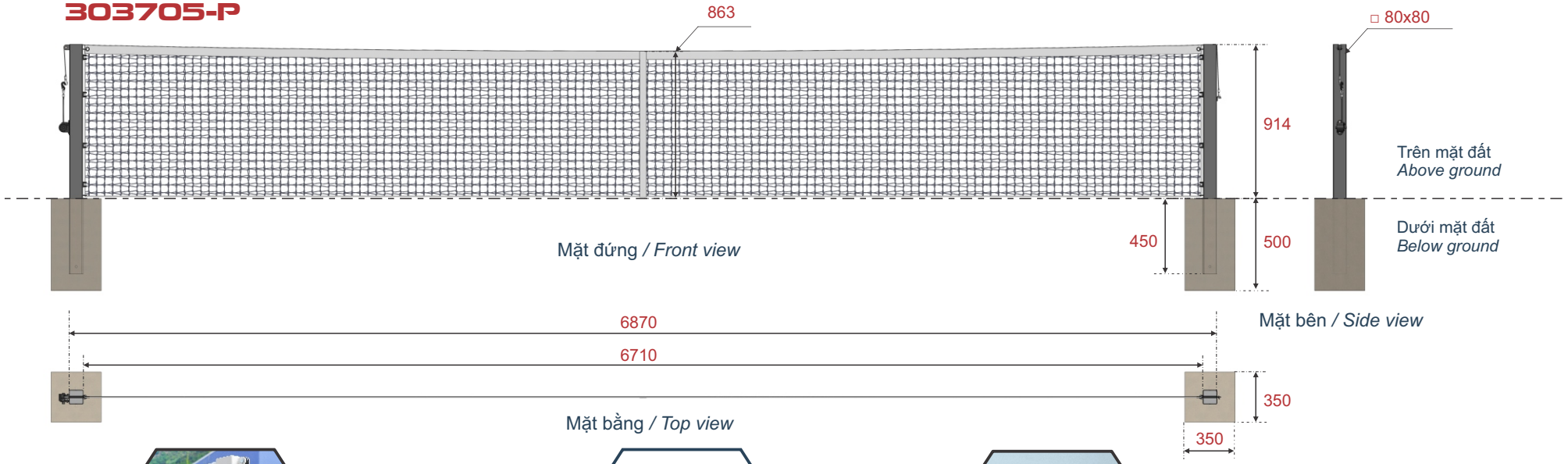

Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa và tăng đơ
Net tensioned by plastic-coated steel cable and hand crank

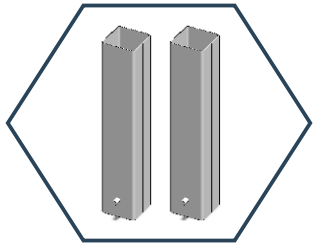

Lắp dựng bằng nòng cố định
Nòng chôn vào bê tông
In ground installation using fixed sleeves
Secured in concrete

Cố định lưới bằng móc nhựa PE (Polyethylene)
The net is secured with PE (Polyethylene) plastic hooks

Xử lý bề mặt: Mạ kẽm / Sơn tĩnh điện
Surface treatment: Galvanized / Powder coated

Màu: Trắng, đen, hoặc theo yêu cầu
Color: White, black, or customized upon request

(*) Các kích thước theo đơn vị: mm
All dimensions in: mm

Dung sai kích thước sản phẩm: ± 5mm
Dimensional tolerance: ± 5mm

□ : Thép hộp vuông
□ : Square steel tube

TRỤ PICKLEBALL THI ĐẤU / COMPETITION PICKLEBALL POSTS

TRỤ PICKLEBALL DI ĐỘNG KHÔNG BÁNH XE / PORTABLE PICKLEBALL POST FLAT BASE

303701-P

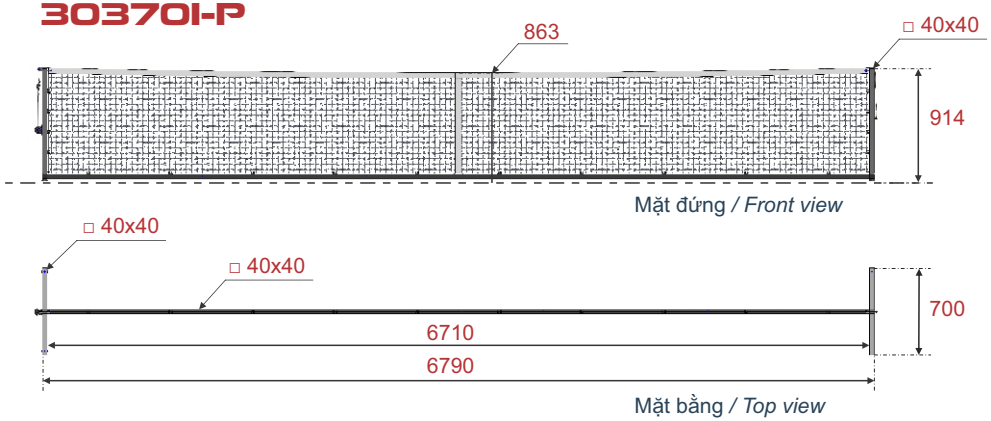

303901-P

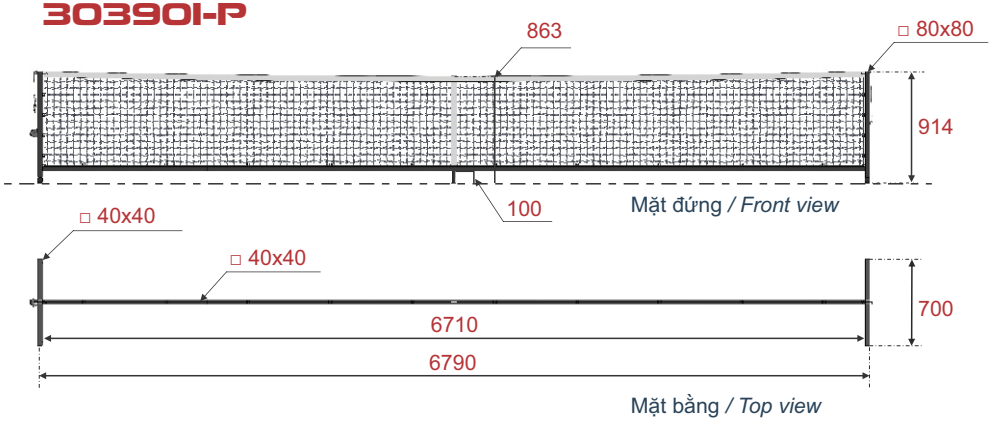

Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa và tăng đơ
Net tensioned by plastic-coated steel cable and hand crank

Chân tăng giảm tạo sự cân bằng và độ cao của trụ
Adjustable feet ensuring stability and precise height adjustment

Cố định lưới bằng móc nhựa PE (Polyethylene)
The net is secured with PE (Polyethylene) plastic hooks

Xử lý bề mặt: Sơn tĩnh điện
Surface treatment: Powder coated

Màu: Trắng, đen, hoặc theo yêu cầu
Color: White, black, or customized upon request

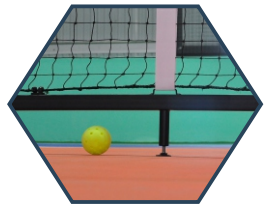

(*) Các kích thước theo đơn vị: mm
All dimensions in: mm

Dung sai kích thước sản phẩm: ± 5mm
Dimensional tolerance: ± 5mm

□ : Thép hộp vuông
□ : Square steel tube

303702-P

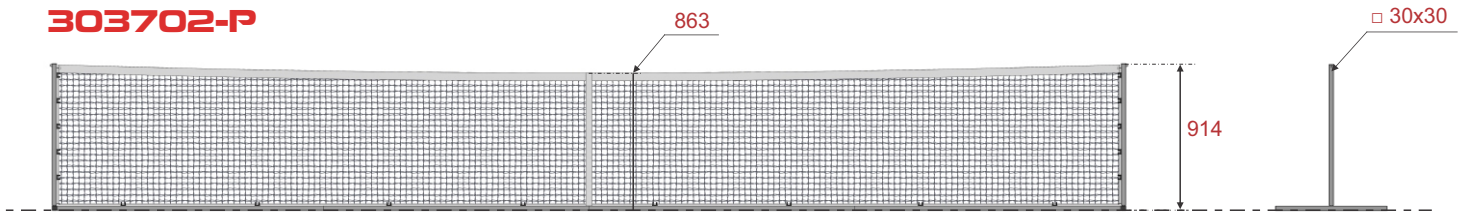

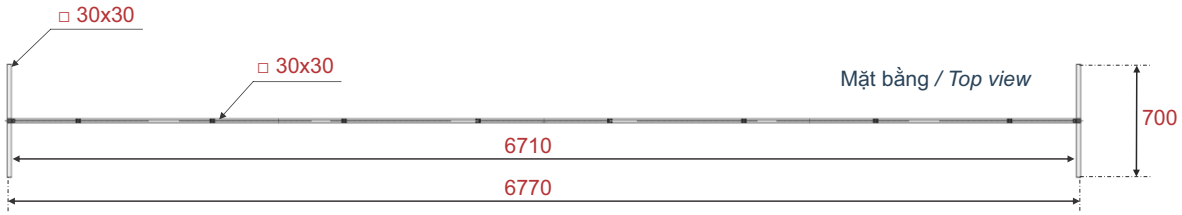

Màu: Trắng, đen, hoặc theo yêu cầu
Color: White, black, or customized upon request

Xử lý bề mặt: Sơn tĩnh điện
Surface treatment: Powder coated

Căng lưới bằng dây nhựa PES (Polyethersulfone) 7.5m
Net tensioned by a 7.5m PES (Polyethersulfone) rope

Đế đứng tự do trên sân – liên kết bằng khớp nối
Flat base – connected by joint connectors

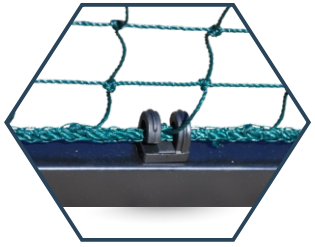

Cố định lưới bằng móc nhựa PE (Polyethylene)
The net is secured with PE (Polyethylene) plastic hooks

(*) Các kích thước theo đơn vị: mm
All dimensions in: mm

Dung sai kích thước sản phẩm: ± 5mm
Dimensional tolerance: ± 5mm

□ : Thép hộp vuông
□ : Square steel tube

TRỤ PICKLEBALL GIA ĐÌNH / PICKLEBALL POSTS FOR HOME

303703-P

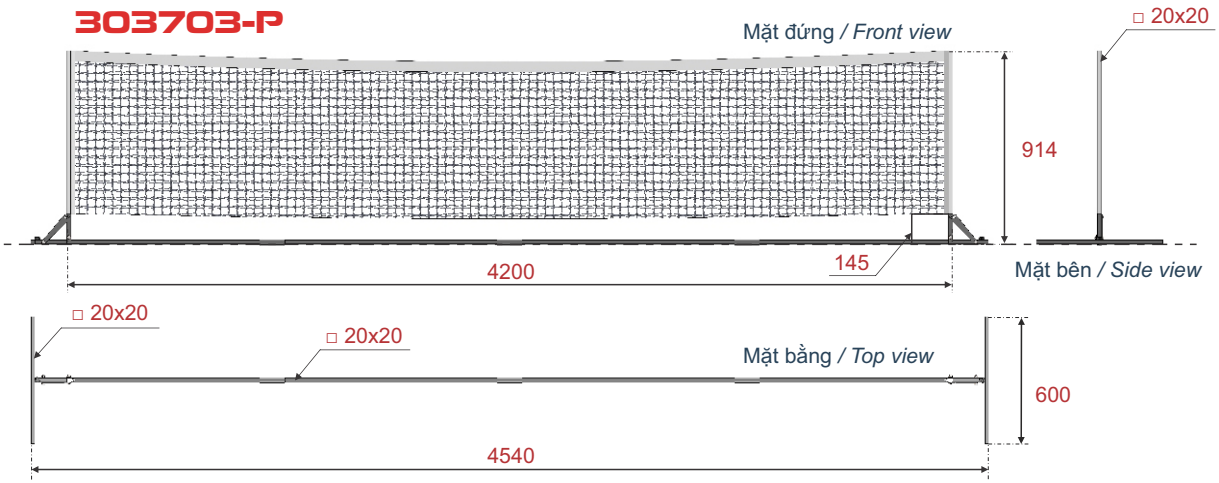

Màu: Trắng, đen, hoặc theo yêu cầu
Color: White, black, or customized upon request

Xử lý bề mặt: Sơn tĩnh điện
Surface treatment: Powder coated

Phù hợp cho gia đình, trường học, dã ngoại...
Versatile applications: residential courts, community centers, outings

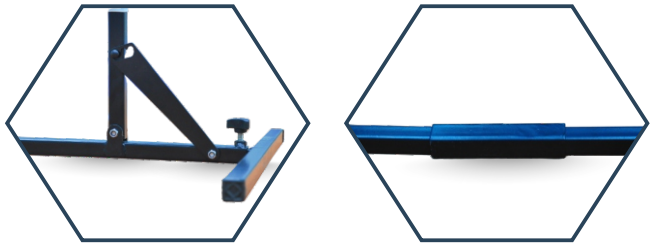

Lắp ghép và tháo cất nhanh
Quick assembly and disassembly

Có túi xách
Carrying bag included

Căng lưới bằng bọc trụ băng PVC (Polyvinyl Clorua)
Net tensioned by PVC (Polyvinyl Chloride) pole sleeve

(*) Các kích thước theo đơn vị: mm
All dimensions in: mm

Dung sai kích thước sản phẩm: ± 5mm
Dimensional tolerance: ± 5mm

□ : Thép hộp vuông
□ : Square steel tube

PHƯƠNG PHÁP LIÊN KẾT GIỮA TRỤ VÀ LƯỚI / POST–NET CONNECTION METHOD

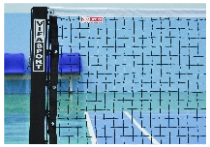

Hai biên hông bấm khuy, liên kết với trụ bằng dây buộc qua cọc Ø8
Two side edges fitted with eyelets, secured to the posts with ropes and Ø8 rod
Mã: 325048, 330048, 323048, 325048N, 325048C, 330048C, 327048
Models: 325048, 330048, 323048, 325048N, 325048C, 330048C, 327048

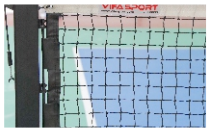

Hai biên hông thêm đai gắn cọc Ø8
Two side edges with reinforced straps for attachment to ø8 rod
Mã: 326048, 326048N, 327048N
Models: 326048, 326048N, 327048N

Hai biên hông vắt sổ, liên kết với trụ bằng móc nhựa
Two side edges overlocked, attached to posts with plastic hooks
Mã: 316046, 316046N
Models: 316046, 316046N

Căng lưới bằng dây nhựa PES (Polyethersulfone) 7.5m
Net tensioned by a 7.5 m PES (Polyethersulfone) rope
Mã: 317046, 301030
Model: 317046, 301030

Căng lưới bằng bọc trụ băng PVC (Polyvinyl Clorua)
Net tensioned by PVC (Polyvinyl Chloride) pole sleeve
Mã: 306020
Model: 306020

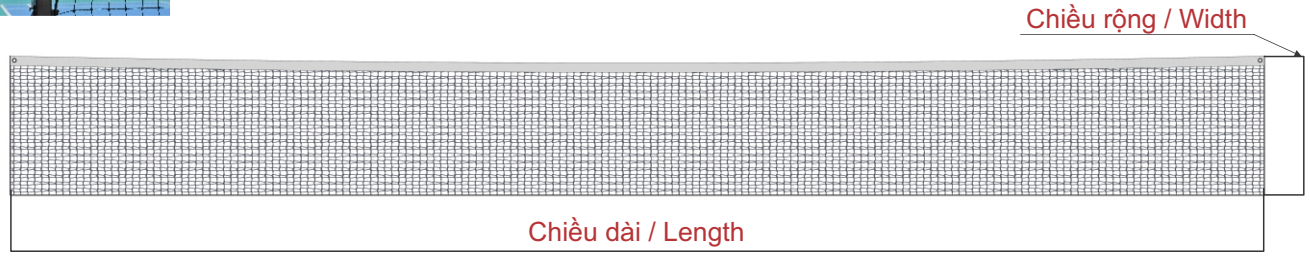

TW (TWISTED)
Sợi kiểu vặn xoắn

BR (BRAIDED)
Sợi kiểu thắt bím

(*) Kích thước (DxR): Dài x Rộng
Dimensions (LxH): Length × Width

(**) TW: Twisted
PA: Polyamide (Nylon)

BR: Braided
PE: Polyethylene

PES: Polyethersulfone

Mã sản phẩm *Model number*	Kích thước lưới (DxR) *Net size (LxW)*	Kích thước ô Mesh opening	Vật liệu *Material*	Mã trụ tương thích Compatible post	Đặc điểm khác *Other features*
316046	6.65 x 0.86 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi TW PE 1.6 *TW PE 1.6*	**303701-P**	- Biên trên may bằng PVC 0.25mm, khổ 100mm *Top edge sewn with PVC 0.25mm, width 100mm* - Hai biên hông và biên dưới vắt sổ *Two side edges and bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép Ø3mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø3mm bare steel cable, length 7.4m*
317046	6.65 x 0.86 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi TW PE 1.6 *TW PE 1.6*	**303702-P**	- Biên trên may bằng PVC 0.25mm, khổ 100mm *Top edge sewn with PVC 0.25mm, width 100mm* - Hai biên hông và biên dưới vắt sổ *Two side edges and bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng dây PES 7.5m *Net tensioned by 7.5m PES rope*
301030	6.65 x 0.86 (m)	30 x 30 (mm)	Sợi TW PE 1.0 *TW PE 1.0*		

LƯỚI PICKLEBALL / PICKLEBALL NETS

Mã sản phẩm *Model number*	Kích thước lưới (DxR) *Net size (LxW)*	Kích thước ô Mesh opening	Vật liệu *Material*	Mã trụ tương thích Compatible post	Đặc điểm khác *Other features*
316046N	6.7 x 0.74 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi TW PE 1.6 *TW PE 1.8*	**303901-P**	- Biên trên may bằng PVC 0.25mm, khổ 100mm *Top edge sewn with PVC 0.25mm, width 100mm* - Hai biên hông và biên dưới vắt sổ *Two side edges and bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép Ø3mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø3mm bare steel cable, length 7.4m*
325048N	6.7 x 0.74 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi BR PE 2.5 *BR PE 2.5*	**303904-P** **303706-P**	- Biên trên may bằng Polyester, khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm. Biên dưới vắt sổ *Two side edges sewn with PVC 0.55mm, width 80mm. Bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*
326048N	6.7 x 0.74 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi BR PE 2.5 *BR PE 2.5*		- Biên trên may bằng Polyester, khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm. Biên dưới vắt sổ *Two side edges sewn with PVC 0.55mm, width 80mm. Bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*
327048	6.7 x 0.74 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi TW PE 2.5 *TW PE 2.6*		- Biên trên may bằng Polyester, khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm. Biên dưới vắt sổ *Two side edges sewn with PVC 0.55mm, width 80mm. Bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*
327048N	6.7 x 0.74 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi TW PE 2.6 *TW PE 2.6*		- Biên trên may bằng Polyester, khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm. Biên dưới vắt sổ *Two side edges sewn with PVC 0.55mm, width 80mm. Bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*
306020	4.1 x 0.76 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi PA 6 *PA 6*	**303703-P**	- Biên trên may bằng PVC 0.25mm, khổ 80mm *Top edge sewn with PVC 0.25mm, width 80mm* - Hai biên hông may bằng PVC 0.38mm, khổ 120mm *Two side edges sewn with PVC 0.38mm, width 120mm* - Biên dưới may băng 30mm *Bottom edge sewn with 30mm binding*

Mã sản phẩm *Model number*	Kích thước lưới (DxR) *Net size (LxW)*	Kích thước ô Mesh opening	Vật liệu *Material*	Mã trụ tương thích Compatible post	Đặc điểm khác *Other features*
323048	6.7 x 0.86 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi BR PE 2.5 *BR PE 2.5*	**303704-P**	- Biên trên và hai biên hông may bằng PVC 0.55mm, khổ 100mm *Top and two side edges sewn with PVC 0.55mm, width 100mm* - Biên dưới vắt sổ *Bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*
326048	6.7 x 0.86 (m)	48 x 48 (mm	Sợi BR PE 2.5 *BR PE 2.5*		- Biên trên may bằng Polyester, khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm. Biên dưới vắt sổ *Two side edges sewn with PVC 0.55mm, width 80mm. Bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m* *- Hai biên bên thêm đai gắn cọc Ø8* *Two side edges with reinforced straps for attachment to ø8 rod*
325048	6.7 x 0.86 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi BR PE 2.5 *BR PE 2.5*		- Biên trên may bằng Polyester, khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm. Biên dưới vắt sổ *Two side edges sewn with PVC 0.55mm, width 80mm. Bottom edge overlocked* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*
330048	6.7 x 0.86 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi BR PE 3.0 *BR PE 3.0*		- Biên trên may bằng Polyester khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông và biên dưới may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm *Two side edges and bottom edge sewn with PVC 0.55mm, width 80mm* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*
330048C	6.7 x 0.9 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi BR PE 3.0 *BR PE 3.0*	**303705-P**	- Biên trên may bằng Polyester khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông và biên dưới may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm *Two side edges and bottom edge sewn with PVC 0.55mm, width 80mm* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*
325048C	6.7 x 0.9 (m)	48 x 48 (mm)	Sợi BR PE 2.5 *BR PE 2.5*		- Biên trên may bằng Polyester khổ 105mm *Top edge sewn with Polyester, width 105mm* - Hai biên hông và biên dưới may bằng PVC 0.55mm, khổ 80mm *Two side edges and bottom edge sewn with PVC 0.55mm, width 80mm* - Căng lưới bằng cáp thép bọc nhựa Ø5mm, dài 7.4m *Net tensioned by Ø5mm plastic-coated steel cable, length 7.4m*

KHÁN ĐÀI XẾP THÔNG MINH / SMART RETRACTABLE SEATING

BĂNG GHẾ 2M, 2 BẬC
2M BENCH, 2 TIERS
BG2M-2B

BĂNG GHẾ 2M, 3 BẬC
2M BENCH, 3 TIERS
BG2M-3B

BĂNG GHẾ 2M, 4 BẬC
2M BENCH, 4 TIERS
BG2M-4B

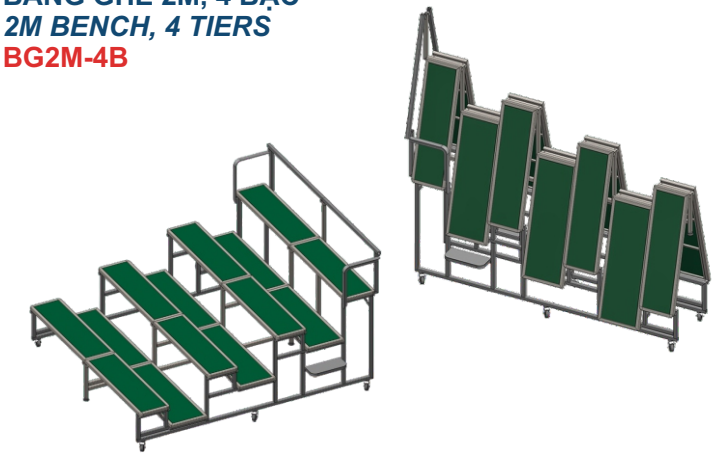

Mã sản phẩm *Model number*	Kích thước khi sử dụng *Dimensions in use* (DxRxC / LxWxH)	Kích thước khi gấp gọn *Storage dimensions* (DxRxC / LxWxH)	Vật liệu *Material*	Xử lý bề mặt *Surface treatment*	Số người ngồi *Amount of seat*	Tải trọng tối đa *Maximum load*
BG2M-2B	2060 x 970 x 605 (mm)	540 x 970 x 1550 (mm)	Khung thép hộp vuông 30x30 (mm) *Square steel tube frame 30x30 (mm)*	Sơn tĩnh điện *Powder coated*	10	1000kg
BG2M-3B	2060 x 1650 x 815 (mm)	540 x 1650 x 1750 (mm)			15	1500kg
BG2M-4B	2236 x 2360 x 1390 (mm)	650 x 2360 x 2340 (mm)			20	2000kg

Tính năng sản phẩm / *All product features::*

Bánh xe PU, di chuyển êm ái và an toàn cho mặt sân
PU caster wheels ensure smooth rolling and complete protection for court surfaces

Cơ cấu trợ lực thông minh, cho phép thao tác mở và thu gọn nhanh chóng chỉ với một người
Smart assist mechanism allows quick setup and folding by one-person

(*) Kích thước (DxRxC): Dài x Rộng x Cao
Dimensions (LxWxH): Length × Width × Height

Vifa Sport
Nơi thể lực hồi sinh

KHUNG LƯỚI NGĂN SÂN PICKLEBALL - XẾP
PICKLEBALL COURT DIVIDER - FOLDABLE
305701-P; 305701-P/1

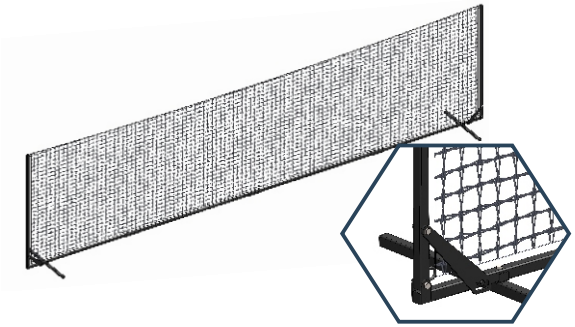

KHUNG LƯỚI NGĂN SÂN PICKLEBALL DI ĐỘNG KHÔNG BÁNH XE
PICKLEBALL COURT DIVIDER - FLAT BASE
305702-P; 305702-P/1

KHUNG LƯỚI NGĂN SÂN PICKLEBALL DI ĐỘNG CÓ BÁNH XE
PICKLEBALL COURT DIVIDER - WHEEL BASE
305702-P/2; 305702-P/3

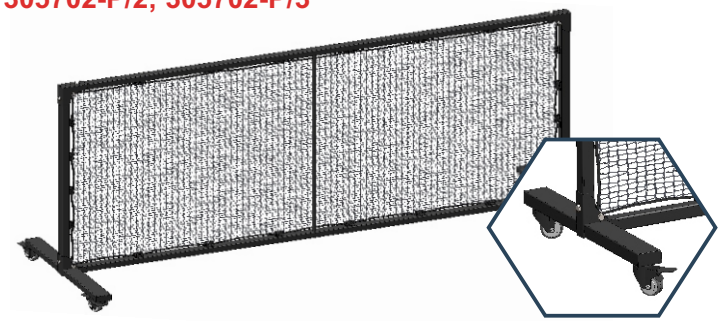

Mã sản phẩm *Model number*	Kích thước (DxRxC) *Dimensions (LxWxH)*	Vật liệu Material	Xử lý bề mặt Surface treatment	Hình thức căng lưới Net attachment method	Đặc điểm khác *Other features*
305701-P	3000 x 600 x 1200 (mm)	Thép hộp vuông 20x20 (mm), 25x25 (mm) *Square steel tube: 20x20, 25x25 (mm)*	Sơn tĩnh điện *Powder coated*	Dây TW PE 4.0 *Sideband TW PE 4.0*	- Tháo rời và xếp gọn *Removable and compact*
305701-P/1	4200 x 600 x 1200 (mm)	Thép hộp vuông 20x20 (mm), 25x25 (mm) *Square steel tube: 20x20, 25x25 (mm)*			
305702-P	2000 x 540 x 1020 (mm)	Thép hộp vuông 30x30 (mm), 30x60 (mm) *Square steel tube: 30x30, 30x60 (mm)*		Móc nhựa PE *PE plastic hooks*	- Tháo rời và xếp gọn *Removable and compact* - Chân tăng giảm cân bằng với mặt sân *Adjustable feet for surface leveling*
305702-P/1	3000 x 540 x 1020 (mm)	Thép hộp vuông 30x30 (mm), 30x60 (mm) *Square steel tube: 30x30, 30x60 (mm)*			
305702-P/2	2000 x 540 x 1070 (mm)	Thép hộp vuông 30x30 (mm), 30x60 (mm) *Square steel tube: 30x30, 30x60 (mm)*			- Tháo rời và xếp gọn *Removable and compact* - Bánh xe bằng PU *PU caster wheels*
305702-P/3	3000 x 540 x 1070 (mm)	Thép hộp vuông 30x30 (mm), 30x60 (mm) *Square steel tube: 30x30, 30x60 (mm)*			

(*) Kích thước (DxR): Dài x Rộng
Dimensions (LxH): Length × Width

(**) TW: Twisted
PA: Polyamide (Nylon)

BR: Braided
PES: Polyester

PE: Polyethylene
PU: Polyurethane

SẢN PHẨM KHÁC / OTHER ACCESSORIES

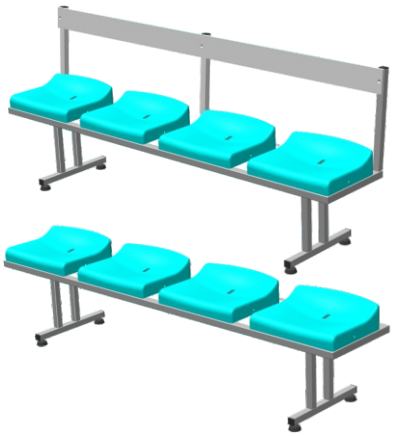

BĂNG 04 GHẾ CÓ TỰA LƯNG
4-SEATER BENCH WITH BACKREST
304702-P

BĂNG 04 GHẾ KHÔNG TỰA LƯNG
4-SEATER BACKLESS BENCH
304701-P

XE ĐỰNG BÓNG
BALL CART
301538

XE GOM BÓNG
BALL COLLECTOR
301359

(*) Kích thước (DxRxC): Dài x Rộng x Cao
Dimensions (LxWxH): Length × Width × Height

(**) LLDPE: Linear Low-Density Polyethylene
HPL: High Pressure Laminate
PU: Polyurethane

Mã sản phẩm *Model number*	Kích thước (DxRxC) *Dimensions (LxWxH)*	Vật liệu Material	Xử lý bề mặt Surface treatment	Đặc điểm khác *Other features*
304702-P	1920 × 400 × 795 (mm)	- Thép hộp 30×30 (mm) *Square steel tubing 30×30 (mm)* - Ghế nhựa LLDPE: 4 chỗ ngồi *Seat: 4-seater LLDPE plastic bench* - Tựa lưng: Tấm HPL dày 12 mm *Backrest: 12 mm thick HPL panel*	Sơn tĩnh điện *Powder coated*	- Dùng được ngoài trời *Suitable for outdoor use*
304701-P	1920 × 400 × 475 (mm)	- Thép hộp 30×30 (mm) *Square steel tubing 30×30 (mm)* - Ghế nhựa LLDPE: 4 chỗ ngồi *Seat: 4-seater LLDPE plastic bench*		- Dùng được ngoài trời *Suitable for outdoor use*
301538	Tổng thể/*Overall:* *590 × 390 × 820 (mm)* Giỏ đựng bóng/*Ball basket:* *490 × 390 × 310 (mm)*	- Thép ống Ø21, Ø16; thép đặc Ø8 *Steel tubing Ø21, Ø16; solid steel Ø8*		- Sức chứa: 120 bóng *Capacity: 120 balls* - Bánh xe PU an toàn cho mặt sân *PU caster wheels, safe for court surfaces*
301359	Tổng thể/*Overall:* 770 × 1020 × 900 (mm) Giỏ chứa bóng/*Ball basket:* 490 × 390 × 310 (mm)	- Thép hộp 20×40 (mm),thép ống Ø25, thép đặc Ø8 Square steel tube *20 × 40 (mm), Ø25 steel tubing, solid steel Ø8*		- Dễ dàng thu gom bóng ở mọi ngóc ngách *Easily collect balls from every corner* - Sức chứa: 120 bóng *Capacity: 120 balls* - Bánh xe nhựa đúc an toàn cho mặt sân *Plastic caster wheels, safe for court surfaces*

GHẾ TRỌNG TÀI
UMPIRE CHAIR
302359-P

XE GẠT NƯỚC
COURT SQUEEGEE
301360

CÂY LAU SÀN
PRO COURT MOP
401450

*(*) Kích thước (*DxRxC*): Dài x Rộng x Cao*
Dimensions (LxWxH): Length × Width × Height

(**) EVA: Ethylene Vinyl Acetate

Mã sản phẩm *Model number*	Kích thước (DxRxC) *Dimensions (LxWxH)*	Vật liệu Material	Xử lý bề mặt Surface treatment	Đặc điểm khác *Other features*
302359-P	650 × 650 × 970 (mm)	- Thép ống Ø27 *Steel pipe Ø27* - Ghế: Nhựa composite *Seat: Composite plastic* - Mặt bàn: Ván HPL *Tabletop: HPL board*	Sơn tĩnh điện *Powder coated*	- Dùng được ngoài trời *Suitable for outdoor use*
301360	Tổng thể/*Overall:* 1600 × 1400 (mm) Lưỡi gạt (DxR) */Blade dimensions (LxW):* 1520 x 100 (mm)	- Thép ống Ø21, thép hộp 20x40 (mm) *Steel pipe Ø21, 20 × 40 (mm) rectangular steel tubing*		- Lưỡi gạt: xốp EVA gạt sạch nước và an toàn cho mặt sân *Squeegee blade: EVA foam effectively removes water and safe for court surface* - Bánh xe PU an toàn cho mặt sân *PU caster wheels, safe for court surfaces*
401450	Tổng thể/*Overall:* 1500 × 1000 × 70 (mm) Mặt tiếp xúc khăn cotton/*Cotton surface:* *1000 × 80 (mm)*	- Thép ống Ø27, thép tấm 1.5mm *Steel pipe Ø27, 1.5mm thick steel plate*		- Khăn cotton làm sạch mặt sân hiệu quả *Cotton cleaning pad for effective cleaning of court surface*

Vifa Sport
Nơi thể lực hồi sinh

CÔNG TY TNHH VIỆT PHÁP

NHÀ SẢN XUẤT DỤNG CỤ THỂ THAO CHUYÊN NGHIỆP

QUALITY CERTIFICATION

TÜVRheinland® Precisely Right.

QUACERT JAS-ANZ ISO 9001:2015

EN16630:2015
TCVN 13529:2022, TCVN 12721:2020
ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018

CONTACT US

0967 99 00 99
https://vifasport.com/
phongbanhang@vifa.vn
Lot A44, Dien Phu Industrial Cluster,
Dien Dien Commune, Khanh Hoa Province